

Số: /KH-THCS

Hố Nai, ngày 07 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số Và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024

Căn cứ Kế hoạch số 89/KH-PGDĐT ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa, về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024;

Trường THCS Bùi Hữu Nghĩa xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ theo Quyết định số 5003/QĐUBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Đồng Nai, Kế hoạch số 4657/KH-UBND, ngày 18/4/2022 của UBND thành phố, Kế hoạch số 42/KH-PGDĐT ngày 25 tháng 04 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa về Kế hoạch chuyển đổi số của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Biên Hòa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để làm căn cứ để triển khai chuyển đổi số trong nhà trường; đồng thời kiểm tra, đánh giá kết quả chuyển đổi số của nhà trường.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số và thống kê giáo dục theo các kế hoạch đã ban hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở GD&ĐT và theo văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 30/11/2018 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông.

- Nâng cao nhận thức trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh về chuyển đổi số trong giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng số để đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học.

- Tận dụng tiến bộ công nghệ để thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học, nâng cao chất lượng và cơ hội tiếp cận giáo dục, hiệu quả quản lý giáo dục; xây dựng nền giáo dục mở thích ứng trên nền tảng số.

- 100% CB, GV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Cập nhật hoàn thiện, chính xác số

liệu trên cơ sở dữ liệu ngành kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025”.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục xây dựng kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành, gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; khai thác tối đa hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học của ngành giáo dục.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/03/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

a) Tiếp tục duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

Đầu tư, xây dựng trên nền tảng phần mềm của công ty VNPT trong các hoạt động của nhà trường.

b) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ, của Phòng trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

c) Tăng cường tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

d) Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

e) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT) phục vụ dạy môn Tin học: tối đa 2 học sinh học chung 1 máy tính ở cấp THCS. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

f) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

2. Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục.

a) Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị cơ sở giáo dục, tối thiểu triển khai các phân hệ: quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, quản lý kế toán; đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục địa phương và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

b) Đẩy mạnh việc triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, ưu tiên triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số, tăng cường áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của cơ sở giáo dục.

c) Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ như sau:

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên các hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT; hoàn thiện dứt điểm việc cập nhật đầy đủ số định danh cá nhân của giáo viên và học sinh; cập nhật đầy đủ kết quả học tập của học sinh trên cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục theo từng kỳ học; đặc biệt, hoàn thiện đầy đủ thông tin của học sinh lớp 9 về kết quả tốt nghiệp hàng năm.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với giáo dục mầm non, tiểu học, THCS đúng thời hạn, đầy đủ, chính xác nội dung theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGD&ĐT ngày 28/9/2018 về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục; Thông tư số 19/2020/TT-BGD&ĐT ngày 29/6/2020 quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ GD&ĐT và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Phòng GD&ĐT.

3. Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ.

a) Dịch vụ trực tuyến về đăng ký, xét tuyển học sinh đầu cấp; chuyển trường trực tuyến và dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ, hướng tới triển khai ở mức độ toàn trình.

b) Đẩy mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

III. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Thực hiện việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục theo quy định tại Quyết định số 4725/QĐ-BGD&ĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GD&ĐT và công văn số 442/SGDĐT-VP ngày 14/02/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm 2023.

Trường THCS Bùi Hữu Nghĩa thực hiện như sau:

+ Năm học 2023 - 2024 phấn đấu đạt mức 2 theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số.

+ Năm học 2024 – 2025 phấn đấu đạt mức 3 theo Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số.

2. Về quản trị cơ sở giáo dục

- Đăng ký sử dụng ít nhất 1 phần mềm dùng để quản trị đơn vị.
- 100% hồ sơ của cán bộ, giáo viên, học sinh đều được số hóa trên cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm quản trị đơn vị và một số phần mềm chuyên ngành khác.
- Thực hiện duyệt kế hoạch bài dạy trực tuyến.

3. Tăng cường trang bị máy tính phục vụ giảng dạy bộ môn tin học ở mức đáp ứng cơ bản trở lên và trang bị máy tính phục vụ công tác hành chính của đơn vị.

4. 100% các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt và thực hiện được ít nhất 50% các giao dịch không sử dụng tiền mặt. (Văn bản số 557/PGDĐT-PT ngày 19/5/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện các mô hình điểm về Đề án 06).

5. Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến đúng theo quy định Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm đảm bảo tỷ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến trung bình 10%.

6. Chọn cử cán bộ, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số do Phòng, Sở, Bộ và các đơn vị liên quan tổ chức.

7. Triển khai chữ ký số cho cán bộ quản lý, các tổ trưởng bộ môn nhằm thực hiện việc số hóa các hồ sơ sổ sách của đơn vị theo quy định.

8. Duy trì ít nhất 01 đường truyền internet tốc độ cao để phục vụ công tác dạy, học và quản trị nhà trường.

9. Đảm bảo việc an toàn thông tin, an ninh mạng theo đúng quy định.

10. Cập nhật thông tin và sử dụng cổng thông tin điện tử: Website của nhà trường để đăng tải các thông tin, các biểu mẫu,... để thực hiện cải cách thủ tục hành chính.

11. Tuyển sinh đầu cấp: Tăng cường các giải pháp nhằm thực hiện việc tuyển sinh đầu cấp bằng hình thức trực tuyến, hạn chế tối đa việc người dân phải đi lại nhiều lần trong việc nộp hồ sơ cho con em nhập học, phần đầu năm học 2024 – 2025 tuyển sinh lớp 6 bằng hình thức trực tuyến.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thành lập Bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024. Phân công cán bộ phụ trách cụ thể như sau:

*** Ông Trần Minh Tuấn - Hiệu trưởng - Phụ trách chung**

- Tổ chức triển khai các văn bản chỉ đạo của Chính Phủ, của UBND thành phố và các cấp ngành liên quan công nghệ thông tin và nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong Ban Liên tịch, hội đồng sư phạm.

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với các tổ, nhóm chuyên môn và các bộ phận liên quan xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT và chuyển đổi số: Xác định mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể triển khai trong từng năm học. Sau khi thống nhất kế hoạch, triển khai đến toàn thể giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường. Tuyên truyền về tầm quan trọng ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy.

- Tham gia các lớp tổ chức tập huấn cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao kiến thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số do cơ quan cấp trên tổ chức.

- Xây dựng chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của nhà trường trên các trang thông tin điện tử.

- Nâng cấp hệ thống CNTT mạng nội bộ nhà trường đảm bảo an toàn mức độ 2; đảm bảo phòng chống và ngăn ngừa sự cố về an toàn thông tin mạng trong nội bộ.

- Đẩy mạnh công tác tự học tập, tuyên truyền, chủ động nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường các kiến thức về công nghệ thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong công việc; nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình vận hành, khai thác, sử dụng, phát triển công nghệ thông tin chuyển đổi số.

- Hỗ trợ người dân tiếp cận với điện thoại thông minh, internet, mạng xã hội, dịch vụ công trực tuyến, tổng đài/Callbot tự động giải đáp người dân, học tập trực tuyến, thanh toán trực tuyến, sổ sức khỏe điện tử, khám bệnh từ xa, sàn thương mại điện tử, du lịch thông minh, nông nghiệp thông minh, giải pháp an toàn thông tin cá nhân...

*** Bà Nguyễn Thị Kiều Trang – Tổ phó tổ Toán tin– Phụ trách công tác triển khai UDCNTT và chuyển đổi số trong nhà trường.**

*** Bà Nguyễn Thị Kim Nguyên – Phó hiệu trưởng, phụ trách:** đầu tư, xây dựng trên nền tảng phần mềm có bản quyền trong các hoạt động chuyên môn của nhà trường. Khai thác phần mềm nhập điểm, sổ liên lạc điện tử trên hệ thống VNEDU

- + Hướng dẫn giáo viên bộ môn nhập điểm, xuất điểm trên hệ thống
- + Hướng dẫn bộ phận văn thư cập nhật học sinh chuyển đến, nghỉ học.
- + Tăng cường công tác bồi dưỡng giáo viên sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc, KH bài dạy điện tử) phục vụ công tác quản lý và lưu trữ.

- + Phát động, khuyến khích giáo viên xây dựng ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu, tài liệu, sách điện tử đóng góp vào kho liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa quốc gia; triển khai hệ thống thi trực tuyến các môn học phục vụ học sinh và giáo viên.

- + Triển khai Cuộc thi thiết kế bài giảng Elearning. Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh khai thác kho bài giảng e-Learning của bộ giáo dục và đào tạo tại địa chỉ: <http://elearning.moe.edu.vn>

- + Hướng dẫn cho GV tự triển khai tích hợp, lồng ghép việc sử dụng các công cụ CNTT vào quá trình dạy các môn học.

- + Hướng dẫn và thực hiện ký duyệt kế hoạch bài dạy trực tuyến.

*** Bà Lê Thị Thanh Hương – Phó hiệu trưởng, phụ trách:**

- củng cố hệ thống kết nối Internet các máy phòng Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, văn phòng, các phòng học phục vụ cho việc học tập và giảng dạy.

- Hàng tháng kiểm tra và bảo trì hệ thống kết nối mạng internet trong nhà trường.

- Hướng dẫn giáo viên chủ nhiệm thực hiện sổ chủ nhiệm điện tử, cập nhật sơ yếu lý lịch học sinh, nhận xét tình hình học tập và nề nếp học sinh qua tin nhắn vnedu cho phụ huynh.

- Tiếp tục tăng cường sử dụng địa chỉ email, Zalo, Facebook trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc hành chính và giảng dạy.

- Phân công công việc cụ thể cho các thành viên phụ trách các mảng đưa thông tin trên Website và thường xuyên cập nhật nội dung.

- Hướng dẫn và phổ biến rộng rãi cho các thầy cô giáo và nhân viên, học sinh trong trường biết và khai thác các thông tin trên hệ thống Website giáo dục và website của trường.

*** Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Văn thư, phụ trách: cơ sở dữ liệu của ngành.**

- Cập nhật thông tin, điểm số của học sinh, lý lịch của giáo viên vào cơ sở dữ liệu của ngành.

- Ứng dụng CNTT trong việc lưu trữ hồ sơ, sắp xếp hồ sơ,

- Ứng dụng CNTT trong việc quản lý chuyên môn, quản lý hồ sơ, quản lý các mặt hoạt động mà mình phụ trách. Sử dụng hiệu quả các phần mềm quản lý học sinh, quản lý nhân sự, quản lý thư viện, quản lý tài chính đáp ứng yêu cầu quản lý chung của ngành đồng thời cập nhật và báo cáo thường xuyên.

- Hướng dẫn cho nhân viên thư viện, nhân viên thiết bị sử dụng các phần mềm trong quản lý và truyền thông giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong việc kiểm định chất lượng giáo dục.

*** Đối với tổ chuyên môn.**

- Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2023-2024 đến toàn thể giáo viên, nhân viên và tuyên truyền thực hiện tốt.

- Tổ chức rà soát chương trình, thống nhất nội dung và hình thức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn.

- Triển khai tích cực việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT trong dạy học. Hỗ trợ, chia sẻ về mặt chuyên môn giữa các giáo viên.

- Tập trung xây dựng hệ thống câu hỏi trực tuyến, bài giảng trực tuyến, khai thác hiệu quả tài liệu giảng dạy trên hệ thống thông tin điện tử và các trang mạng.

- Kiểm tra, giám sát, đôn đốc, nhắc nhở, động viên các giáo viên tích cực đổi mới, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục mang lại hiệu quả giáo dục cao góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

*** Đối với giáo viên, nhân viên.**

- Thực hiện nghiêm túc ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Giáo viên, nhân viên sử dụng tốt hòm thư điện tử gmail, zalo, web...; tăng cường học hỏi kinh nghiệm để

sử dụng các phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, elearning, học liệu số, hệ thống câu hỏi, bài tập, bài giảng trực tuyến ...

- Tích cực thảo luận trong tổ, nhóm chuyên môn, tự học để có giải pháp ứng dụng hiệu quả CNTT vào các hoạt động giảng dạy và giáo dục.

- Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phần mềm dạy học, hệ thống quản lý văn bản theo quy định.

2. Lộ trình thực hiện:

Công việc	Thời gian	Người phụ trách	Ghi chú
1. Đăng ký phần mềm sử dụng quản lý, quản trị, Website nhà trường.	Từ ngày 09/10/2023 - 21/10/2023	Thầy Tuấn Cô Kiều Trang	
2. Nộp kế hoạch bài dạy và ký duyệt trực tuyến	Từ tháng 10/2023	Cán bộ, giáo viên nhà trường	
3. Đăng ký tài khoản ngân hàng hoặc phần mềm Cty VNPT để thu các khoản thu không dùng tiền mặt	Tháng 10/2023	Thầy Tuấn, Cô Hà (kế toán)	
4. Tăng cường xây dựng học liệu số	Tháng 12/2023	Bp. chuyên môn	
5. Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến	Tháng 02/2024	Bp. chuyên môn	
6. Triển khai hệ thống thư viện điện tử	Tháng 12/2023	Cô Vân-thư viện	
7. Triển khai phân hệ quản lý kế toán	Tháng 12/2023	Cô Hà – kế toán	
8. Triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến	Tháng 5/2024	Cô Kiều Trang Cô Thu Hương	

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của trường THCS Bùi Hữu Nghĩa năm học 2023 – 2024, đề nghị toàn bộ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT tp Biên Hòa;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Trần Minh Tuấn

